TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 889/2018/DS-ST
Ngày: 25-10-2018
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Mỹ Hồng
Bà Trần Thị Thiếu Liên
- Thư ký phiên tòa: *Bà Phạm Thị Nga*
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân *tham gia phiên toà:* Hoàng Thị Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 329/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 246/2018/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 198/2018/QĐST-DS ngày 08/10/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn T. Trụ sở: N, Phường L, Quận C, Thành phố H. Người đại diện hợp pháp: ông Trần Đức T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo giấy ủy quyền ngày 06/3/2018).

Bị đơn:

Ông Trần Hán Kh, sinh năm 1992.
Địa chỉ: số 753/30/3 tỉnh l, khu phố 1, phường B, quận T, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/3/2018, tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai của ông Trần Đức T là đại diện hợp pháp của nguyên đơn cùng trình bày: Vào ngày 05 tháng 8 năm 2015 phía ngân hàng TMCP Sài Gòn T "ngân hàng" và ông Trần Hán Kh có ký với nhau hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng; bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Căn cứ vào thu nhập của ông Khôn, ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Khôn đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 37.026.927 đồng. Trong quá trình sử

dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Kh đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 28.130.000 đồng (thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Kh vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Kh vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 01/12/2016 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Tính đến ngày 25/10/2018, ông Kh còn nợ các khoản sau: nợ gốc: 15.767.175 đồng; lãi quá hạn: 11.763.300 đồng. Tổng cộng là 27.530.475 đồng. Nay ngân hàng yêu cầu cá nhân ông Trần Hán Kh có nhiệm trả số tiền nợ gốc: 15.767.175 đồng; lãi quá hạn: 11.763.300 đồng. Tổng cộng là 27.530.475 đồng và khoản lãi phát sinh từ ngày 26/10/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng.

Tại phiên tòa hôm nay, phía đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt.

Về phía bị đơn: Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tống đạt niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về việc công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng phía bị đơn vắng mặt không lý do.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp.

Về nội dung: Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP Sài Gòn T có đơn khởi kiện ông Trần Hán Kh về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng" và theo xác minh của Công an phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân "đương sự Trần Hán Kh có hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại số 753/30/3 tỉnh l, phường B, quận T, Thành phốH". Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về tố tụng:

Do Toà án tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét, ông Trần Hán Kh vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Kh theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Ông Trần Đức T đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại các phiên tòa do bận công tác nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Thắng.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc: 15.767.175 đồng; lãi quá hạn: 11.763.300 đồng căn cứ theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, về số tiền gốc như sau: Vào ngày 05/8/2015 ông Trần Hán Kh ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn T và được cấp hạn mức tín dụng là 15.000.000 đồng, lãi suất 2.15%/tháng không bao gồm các loại phí, ngày chốt giao dịch là ngày 5 hàng tháng. Đến ngày 31/8/2015, ông Kh bắt đầu sử dụng thẻ cho đến ngày 30/8/2016 thì ngừng không thanh toán tiền. Căn cứ vào bảng kê giao dịch do phía ngân hàng cung cấp thì sau khi được cấp thẻ tín dụng có hạn mức 15.000.000 đồng, ông Kh đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 37.026.927 đồng, hiện còn chưa thanh toán số tiền gốc là 15.767.175 đồng. Mặc dù, Tòa án đã tiến hành tống đạt và niêm yết nhưng phía ông Kh không đến Tòa để cung cấp các tài liệu chứng minh cho mình nên Tòa án chỉ căn cứ vào tài liệu do phía nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở chấp nhận.

Xét yêu cầu tính lãi suất đối với bị đơn, nhận thấy tại Điều 23 Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 5/8/2015, phía ông Kh và Ngân hàng cùng thỏa thuận về lãi quá hạn. Do phía ông Kh vi phạm nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc từ ngày 30/8/2016 cho đến nay nên số lãi quá hạn là 11.763.300 đồng điều này phù hợp với quy định của khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng của Ngân hàng Nhà nước về việc cho vay tổ chức tín dụng thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, nên có cở sở chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[3.2] Về thời hạn thanh toán: Do ông Kh vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng yêu cầu ông Kh phải trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở theo quy định.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Kh phải trả tiền cho Ngân hàng nên phải nộp tiền án phí theo quy định: 27.530.475 x 5% = 1.376.523 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, điểm b Khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 91, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Buộc ông Trần Hán Kh phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T số tiền 27.530.475 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm ba mươi ngàn bốn trăm bảy mươi lăm đồng); trong đó: nợ gốc là 15.767.175 đồng, lãi quá hạn 11.763.300 đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 26/10/2018 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Kh phải nộp số tiền 1.376.523 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi ba đồng).

Hoàn trả số tiền 570.459 đồng (năm trăm bảy mươi ngàn bốn trăm năm mươi chín đồng) do ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0043857 ngày 16/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Huyền